| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SƠN DƯƠNG**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – hạnh Phúc** |

Bản án số: **37**/2017/HSST
Ngày 17/5/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Lương Thanh Huyền

- *Các hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Phạm Văn Vượng
Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.
2. Ông Vũ Thái Thịnh
Nghề nghiệp: Cán bộ.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Ông Hoàng Kỳ Khôi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:* Ông Vũ Khánh Đại - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 5 năm 2017, tại Nhà văn hóa xã Hợp Thành, Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST, ngày 12 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**, sinh ngày 02/02/1981;
Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Bùi Công C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945; Anh, chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Ma Thị L, sinh năm 1983; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Hà Bắc D; trú tại: Tổ nhân dân V, thị trấn L, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *(vắng mặt tại phiên tòa)*

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Bùi Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2017 tại UBND xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Sơn Dương lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn H, trú tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc, H tự giác lấy từ túi áo ngực đang mặc giao nộp 05 gói nhỏ bên ngoài gói bằng nilon màu xanh, bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, H khai là Hêrôin cất giấu để sử dụng. Cùng ngày xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Bùi Văn H cho kết quả dương tính (+), có chất ma túy trong cơ thể Hạnh.

Tại kết luận giám định số 131/GĐKTHS ngày 10/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 05 gói nhỏ thu giữ của Bùi Văn H ngày 08/02/2017 gửi giám định là Hêrôin; trọng lượng 1,533gam *(Một phẩy năm ba ba gam).*

Quá trình điều tra Bùi Văn H khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/02/2017, sau khi dùng thuốc Methadone cai nghiện tại Trung tâm Y tế huyện Sơn Dương thì gặp Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1984, trú tại thôn G, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. H rủ A đi thành phố Thái Nguyên chơi, A đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3-0954 (xe H mua của Hà Bắc D, sinh năm 1967, trú tại tổ nhân dân V, thị trấn L, huyện C, tỉnh Tuyên Quang) chở H đến khu vực bến xe khách thành phố Thái Nguyên. Đến nơi, H bảo A đợi còn H một mình đi tìm mua ma túy. H đi khoảng 500 mét thì gặp và hỏi mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ 05 gói Hêrôin với số tiền 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*. Sau đó H quay lại đón A đi về, khi cả hai về đến đoạn đường thuộc xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên vắng người cả hai dừng xe, H lấy ra một ít Hêrôin để cả hai sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể, số Hêrôin còn lại H gói lại như cũ rồi cả hai đi về, khi đi đến thôn Đ, xã H, huyện S thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Sơn Dương phát hiện, lập biên bản và thu giữ tang vật.

Tại Cáo trạng số 32/QĐ-KSĐT, ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Bùi Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn H theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật

hình sự; căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; xử phạt: bị cáo Bùi Văn H từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Khi nói lời sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi của mình là trái với các quy định của pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội, cùng vợ nuôi 03 con nhỏ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

**XÉT THẤY:**

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Bùi Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung cáo trạng truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 08 tháng 02 năm 2017, tại trụ sở UBND xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Bùi Văn H có hành vi tàng trữ 1,533 gam Hêrôin mục đích để sử dụng. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Bùi Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi tàng trữ trái phép Hêrôin của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, có trình độ học vấn, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy, cũng như hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bị cáo nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo cố ý mua Hêrôin để tàng trữ và sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn do lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo và rất nguy hiểm cho xã hội, đi ngược lại phong trào phòng, chống tội phạm nói chung và phong trào phòng, chống ma túy nói riêng. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tặng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy

định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo cần căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 22H3-0954 cùng đăng ký xe mang tên Hà Bắc D và 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa Hêrôin,bên ngoài phong bì có chữ ký của bị cáo và đóng dấu của cơ quan giám định.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 22H3-0954 cùng đăng ký xe, xác định bị cáo mua lại xe mô tô của anh Hà Bắc D, trú tại tổ nhân dân V, thị trấn L, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; bị cáo sử dụng xe mô tô vào mục đích làm phương tiện đi lại, phụ vụ cho sinh hoạt và làm ăn hàng ngày, không sử dụng mục đích chính là để đi mua ma túy. Nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa Hêrôin, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Gia đình bị cáo là đối tượng hộ nghèo, được Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang xác nhận (BL 31). Nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn H **01** *(Một)* năm **06** *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/02/2017.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H xe mô tô biển kiểm soát 22H3-0954 và đăng ký xe mô tô mang tên Hà Bắc D.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa Hêrôin,bên ngoài phong bì có chữ ký của bị cáo và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

*(Tình trạng vật chứng thể hiện như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 13/4/2017.)*

2. Áp dụng: Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn H không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Hợp Thành;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

*(đã ký)*

**Lương Thanh Huyền**